

Số: /TTYT- TCHC
V/v đề nghị cung cấp báo giá dịch
vụ tổ chức đấu thầu dịch vụ vệ
sinh công nghiệp

Hiệp Hòa, ngày 06 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc
thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2024/NQ-HĐND ngày 08/10/2024 của Hội đồng
nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng
hóa, dịch vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp
đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công
lập.

Căn cứ Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ Y tế Ban hành
“Hướng dẫn Quản lý dịch vụ thuê, khoán bên ngoài tại bệnh viện;

Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa có nhu cầu tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị
cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp trọn gói theo yêu cầu chi tiết như sau:

A. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên: Ông Đinh Văn Tuấn.
 - Chức vụ: Phó Phòng Tổ chức hành chính.
 - Số điện thoại: 0917.107.958
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư Phòng Tổ chức hành chính thuộc Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
 - Nhận qua email: ttyt_hiephoa@bacgiang.gov.vn
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: **Từ ngày đăng tải báo giá trên Cổng thông tin đơn vị đến trước 16h30 phút ngày 13 tháng 5 năm 2025;**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **90 ngày** kể từ ngày báo giá.

B. Nội dung yêu cầu báo giá và các dịch vụ đề nghị báo giá:

- Gói thầu dịch vụ bảo vệ, chi tiết:**

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp trọn gói tại Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa	Chi tiết theo mô tả dưới đây	Tháng	24

YÊU CẦU CHI TIẾT DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP TRỌN GÓI:

Địa điểm cung cấp dịch vụ: **TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HIỆP HÒA**

Địa chỉ: **Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang**

Thời gian cung cấp dịch vụ: **24 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.**

I. NỘI DUNG DỊCH VỤ:

Vệ sinh công nghiệp Thân Tín sẽ cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp, vệ sinh ngoại cảnh trọn gói tại Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa bao gồm: nhân viên làm sạch, thiết bị và dụng cụ làm sạch, bảo hộ, an toàn lao động, bảo hiểm cho công nhân, hóa chất làm sạch và bảo dưỡng, chi phí quản lý...

Dịch vụ vệ sinh được cung cấp liên tục trong 24 tháng, đảm bảo 365 ngày/ 01 năm; 30 ngày/ 01 tháng. Chất lượng dịch vụ đáp ứng yêu cầu đầu ra của dịch vụ theo yêu cầu của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa.

Số nhân công thực hiện trực tiếp: 13 người (trong đó có 12 nhân công lao động và 01 giám sát)

II. BỐ TRÍ NHÂN SỰ THỰC HIỆN DỊCH VỤ

1. Số lượng và vị trí làm việc của nhân sự

STT	Tòa nhà	Khoa phòng	Thời gian làm việc	Số lượng nhân sự
1	Tòa nhà 9 tầng (không bao gồm tầng 3 và tầng 5 chưa hoạt động)	Tầng 1: Khoa xét nghiệm	Mỗi người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính	01
		Tầng 2: Chẩn đoán hình ảnh	Mỗi người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính	01
		- Tầng 4: Liên chuyên khoa - Tầng 8: Khu vực ngoài phòng mổ - Tầng 9: Kho	Mỗi người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính	01
		Tầng 6 + 7: Khoa Nội và Đông y	Mỗi người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính	02
2	Tòa nhà 5 tầng	Tầng 1 + 2 + 3: Khoa ngoại	Mỗi người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính	02
		Tầng 4 + 5: Khoa Sản	Mỗi người làm 8 giờ/ngày	01

			theo giờ hành chính	
3	Tòa nhà 3 tầng	Phòng khám	Mỗi người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính	01
		Các phòng ban chức năng	Mỗi người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính	01
4	Tòa nhà 2 tầng	Khoa Nhi	Mỗi người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính	01
5		Vệ sinh ngoại cảnh, vệ sinh thang máy và cầu thang bộ	Mỗi người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính	01
6		Giám sát	Mỗi người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính	01
Tổng cộng				13

2. Thời gian làm việc:

+ Thời gian làm việc hàng ngày: 30 ngày/tháng (đảm bảo mỗi công nhân làm việc đủ 8h/ngày, 26 ngày/tháng)

+ Sáng từ 06h đến 11h.

+ Chiều từ 13h đến 16h.

+ Giờ làm việc có thể linh động theo giờ làm việc mùa đông và mùa hè của Trung tâm.

+ Số lượng nhân công lao động: Từ thứ 2 đến 6 làm 100% số lượng nhân công. Riêng thứ 7 và chủ nhật làm 50% số lượng nhân công.

* Lưu ý: Thời gian có thể linh hoạt tùy theo yêu cầu của từng công việc cụ thể và theo sự phân công trực tiếp của Giám sát

III. Mô tả công việc

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
I. KHU VỰC SẴNH, HÀNH LANG CÔNG CỘNG				
A. Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa, phòng				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
4	Lau kính hành lang thấp dưới 3m		X	

5	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn		X	
6	Lau lan can hành lang		X	
7	Lau ghế chờ ngoài hành lang	X		
8	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)	X		
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
10	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
11	Lau bằng cây lau khô	X		
12	Vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
13	Thường xuyên kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
14	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/3 tháng		

B. Làm sạch cầu thang bộ

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện, quạt			X
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn		X	
5	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn cầu thang	X		
6	Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang		X	
7	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
8	Lau bằng cây lau khô	X		
9	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
10	Thay túi đựng nilon và khử mùi	X		
11	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/ 3 tháng		
12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		

C. Khu vực nhà vệ sinh, nhà đại thể, nhà quản lý rác...

1	Quét mạng nhện		X	
---	----------------	--	---	--

2	Lau trần		X	
3	Làm sạch kết nước			X
4	Lau hệ thống đèn và các thiết bị vệ sinh lavabo, bệ	X		
5	Lau hệ thống cửa ra vào, cửa sổ		X	
6	Lau khô các đồ đạc thiết bị sau khi làm sạch	X		
7	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
8	Khử mùi, diệt trùng, diệt khuẩn	X		
9	Thường xuyên kiểm tra dãi nước hoặc xử lý các vết bẩn phát sinh	X		
10	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X		
11	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/ 3 tháng		
12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		

II. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC KHOA, PHÒNG: (Khu vực phòng Hành chính, phòng Trưởng khoa, phòng ĐD Trưởng, phòng họp, phòng hội trường, và các phòng chức năng khác)

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)	X		
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m	X		
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	X		
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
15	Khử mùi, diệt trùng diệt khuẩn	X		

16	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/ 3 tháng		
17	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
III. BÊN TRONG CÁC KHOA, PHÒNG CHUYÊN MÔN như (Khoa Khám bệnh, khoa Hồi sức cấp cứu, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm...)				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m		X	
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
16	Khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X		
17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/ 3 tháng		
18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
IV. BÊN TRONG CÁC PHÒNG BUỒNG BỆNH				
STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Làm sạch bồn rửa tay	X		
4	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
5	Làm sạch giường bệnh nhân	X		
6	Làm sạch tủ đựng đồ của bệnh nhân	X		

7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
16	Khử mùi nếu có	X		
17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/ 3 tháng		

V. BÊN TRONG CÁC KHU VỰC PHẪU THUẬT, HỒI SỨC CẤP CỨU

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt		X	
3	Làm sạch các vết tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Làm sạch giường bệnh nhân	X		
7	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m		X	
8	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
9	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
10	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
11	Lau lan can hành lang	X		
12	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
13	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
14	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
15	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
16	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		

17	khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X		
18	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng			X
19	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
20	Tổng vệ sinh khu vực phẫu thuật		X	
VI. KHU VỰC NGOẠI CẢNH				
STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét khu vực lối đi xung quanh các tòa nhà	X		
2	Vệ sinh khu vực bảo vệ		X	
3	Vệ sinh bồn cây cảnh, vườn hoa	X		
4	Tưới cây, chăm sóc cây		X	
5	Vệ sinh thùng rác bên ngoài		X	
6	Thường xuyên khơi thông cống rãnh hoặc khi trời mưa			X
7	Thu gom vận chuyển rác thải đến nơi quy định	X		
8	Tổng vệ sinh chung			X

IV. CHẤT LƯỢNG ĐẦU RA CỦA DỊCH VỤ

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
1. Sảnh ra vào, sảnh chờ, hành lang, cầu nối các tòa nhà	
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
1.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
1.3. Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
1.4. Kính/Cửa sổ	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.5. Thiết bị/Nội thất	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.7. Lan can	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
2. Nhà vệ sinh	

2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
2.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	Không có bụi, bùn đất và vết bẩn
2.3. Vách ngăn/Tường	- Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
2.4. Bảng kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn
2.5. Gương	Không có bụi và vết bẩn
2.6. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn
2.7. Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
2.8. Chậu rửa tay/ Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước
2.9. Bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn
2.10. Nắp bồn cầu	Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn
2.11. Thiết bị xả nước	- Cản gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ không có vết bẩn hoặc bụi.
2.12. Phòng tắm: 2.12.1. Thiết bị vòi tắm 2.12.2. Sàn phòng tắm, bao gồm cả khe thoát nước 2.12.3. Tường phòng tắm	- Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn - Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước
2.13. Hộp đựng giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn
2.14. Nơi treo giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn
2.15. Thùng rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được thay túi rác hàng ngày. - Bên ngoài thùng rác được cọ rửa thường xuyên.
3. Thang máy	
3.1. Sàn/Tường/Cửa	- Sàn không có bụi - Các vách bên trong thùng thang và bảng điều

	không có bụi và vết bẩn
3.2. Góc thang và đèn	Không có bụi
3.3. Ray trượt cửa thang máy	Không có các mảnh vụn
4. Các phòng làm việc, buồng bệnh, buồng khám, buồng thủ thuật	
4.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
4.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn, vết máu... - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
4.3. Tường/Vách ngăn/Trần nhà	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
4.4. Kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn
4.5. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn
4.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
4.7. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Không có bụi và vết bẩn
4.8. Thùng đựng giấy rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được rửa thường xuyên. - Bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn.
5. Trần nhà	
5.1. Thiết bị chiếu sáng	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.2. Lỗ thông hơi	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.3. Tấm trần/quạt trần	Không có bụi, mạng nhện
5.4. Ống dẫn	Không có bụi
6. Chậu cây, bồn cây	- Không có đầu mẫu thuốc lá - Không có rác và mảnh vụn - Định kỳ tỉa bớt cành cây.
7. Mặt tiền bên ngoài	
7.1. Tường	Không có chất bẩn không làm sạch được
7.2. Bề mặt kính	- Không có chất bẩn không làm sạch được
8. Mái nhà	
8.1. Bề mặt mái nhà	Không có cát, rác, mảnh vụn
8.2. Lối thoát nước mưa	Không có cát, rác, mảnh vụn
8.3. Rãnh nước	Không có cát, rác, mảnh vụn

9. Khu vực đường đi, bãi đậu xe, sân	Không có cát, rác, mảnh vụn
10. Khu vực ngoại cảnh	- Không có rác - Không có lá và cành khô
11. Đường thoát nước	- Không có cát, đất, rác
12. Khu vực tập kết rác	- Sắp xếp gọn gàng khi tập kết rác - Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi
13. Thùng rác công cộng.	- Không có mùi hôi - Hàng ngày phải thu gom rác trong thùng đưa về nơi tập kết. Không để rác đầy quá ½ thùng. - Không có vết bẩn ngoài thùng

Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa đề nghị các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ có năng lực và kinh nghiệm quan tâm gửi chào giá để Đơn vị có căn cứ xem xét tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật. Hồ sơ báo giá gửi về Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa gồm:

- Hồ sơ pháp lý chứng minh Đơn vị cung cấp báo giá;
- Báo giá dịch vụ theo yêu cầu nêu trên (*kèm theo bảng phân tích chi phí dự kiến để cung cấp dịch vụ*).

2. Dịch vụ tư vấn đấu thầu:

Để đảm bảo gói thầu được thực hiện đúng tiến độ, Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa mời các Nhà thầu đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp dịch vụ tư vấn đấu thầu cho gói thầu nêu trên gửi báo giá dịch vụ (kèm theo hồ sơ năng lực) cho nội dung tư vấn như sau:

2.1. Gói thầu: Tư vấn thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT, dịch vụ tư vấn gồm các nội dung công việc như sau:

a) Tư vấn thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT và lập báo cáo đánh giá E-HSDT bằng tiếng Việt cho gói thầu nêu trên.

b) Trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu, Nhà thầu sẽ thực hiện một số nhiệm vụ của Bên mời thầu khi được ủy quyền như sau: Trình phê duyệt E-HSMT; Phân công kiểm tra đối chiếu tài liệu của nhà thầu được mời thương thảo hợp đồng; Trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và một số nhiệm vụ khác (nếu có);

c) Trong quá trình đấu thầu, tư vấn xử lý các tình huống phát sinh liên quan.

2.2. Gói thầu: Tư vấn thẩm định E-HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, dịch vụ tư vấn gồm các nội dung công việc như sau:

- a) Tư vấn thẩm định E-HSMT và thẩm định KQLCNT cho gói thầu nêu trên.
- b) Lập báo cáo thẩm định E-HSMT và lập báo cáo thẩm định KQLCNT cho gói thầu trên.
- c) Tư vấn xử lý kiến nghị và giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình đấu thầu.

2.3. Điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn đấu thầu:

- Đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập do Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp có ngành nghề kinh doanh dịch vụ tư vấn đấu thầu (cụ thể: Mã ngành, nghề kinh doanh: 7020 – Chi tiết: Tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu).
- Thành viên tham gia Tổ Chuyên gia đấu thầu, Tổ thẩm định đấu thầu phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và Luật đấu thầu năm 2023.
- Đã có kinh nghiệm tư vấn đấu thầu tối thiểu từ 03 gói thầu cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp được tổ chức đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (*nhà thầu phải ghi rõ số thông báo mời thầu trên Hệ thống đấu thầu quốc gia để Chủ đầu tư kiểm tra*); Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu tối thiểu nêu trên sẽ không được lựa chọn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công TT đơn vị;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Vũ Văn Hoàn